

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2017

Số 01- KH/BCĐ



KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương và Quyết định của Ban Bí thư về thành lập Ban Chỉ đạo Đề án “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” trình Hội nghị Trung ương 7; Ban Chỉ đạo ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Việc tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phải bảo đảm tính kế thừa, phát triển và tập trung đi sâu tổng kết những vấn đề có tính chiến lược; chủ yếu là từ khi có Kết luận số 37-KL/TW, ngày 02-02-2009 của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X¹ về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020 và Kết luận số 24-KL/TW ngày 05-6-2012 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý đến nay kết hợp với các về nội dung về công tác cán bộ được nêu trong các nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế của Đảng và Nhà nước² để tổng kết, đánh giá sâu sắc, toàn diện về những việc đã làm được, chưa làm được, rút ra nguyên nhân (khách quan và chủ quan), bài học kinh nghiệm. Đổi mới, sáng tạo, đề xuất, bổ sung các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

¹ Khóa X, trên cơ sở tổng kết 10 thực hiện Chiến lược cán bộ; BCHTW đã thảo luận và thông qua Kết luận số 37-KL/TW, về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020; vì vậy việc tổng kết lần này chủ yếu từ khi có Kết luận số 37-KL/TW đến nay.

² Nghị quyết Trung ương 5 khóa X “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Kết luận 64-KL/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”; Nghị quyết Trung ương IV khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng; Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác luân chuyển cán bộ, Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ và Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “Đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020”; ... các quy định, quy chế của Bộ Chính trị về công tác cán bộ; các nghị quyết, quy định, quy chế của các cấp ủy, tổ chức đảng về công tác cán bộ.

tổng thể, đột phá nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

2- Đề việc tổng kết đạt yêu cầu đề ra, các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương cần bám sát đề cương tổng kết của Trung ương triển khai các công việc tổng kết ở cấp mình, phân công việc chỉ đạo tổng kết ở cấp dưới cụ thể, nghiêm túc, khách quan, khoa học, “đúng” và “trúng” về những công việc đã làm trong thời gian qua.

3- Các cấp, các ngành cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc tổng kết, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiến độ theo yêu cầu; sáng tạo, mạnh dạn đề xuất những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030. Xây dựng báo cáo và tổ chức tổng kết nghiêm túc, đóng góp thiết thực, sâu sắc vào nội dung được nêu trong các Đề án của Trung ương.

II- PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương cụ thể hóa và xây dựng kế hoạch ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), triển khai các công việc tổng kết ở cấp mình; chỉ đạo việc tổng kết ở cấp huyện, sở, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc bảo đảm chất lượng, đúng yêu cầu đề ra; xây dựng, hoàn thiện và gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo theo đúng quy định.

2- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị ở Trung ương chủ trì, phối hợp với cấp ủy cơ quan, đơn vị cụ thể hóa kế hoạch tổng kết, triển khai các công việc tổng kết ở cấp mình; chỉ đạo việc tổng kết ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc bảo đảm chất lượng, đúng yêu cầu đề ra; xây dựng, hoàn thiện và gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo theo đúng quy định.

3- Ban Chỉ đạo Trung ương sẽ trực tiếp làm việc, khảo sát, dự tổng kết; nghe báo cáo về những kinh nghiệm, cách làm mới, sáng tạo, có hiệu quả; phản ánh về những khó khăn, vướng mắc, những đề xuất, kiến nghị ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị. Tổ chức các cuộc hội thảo; tiếp thu ý kiến đóng góp của lãnh đạo Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ, các nhà khoa học trong quá trình xây dựng Đề án. Nghiên cứu, khảo sát, tham khảo kinh nghiệm một số nước về công tác cán bộ, nhất là việc lựa chọn, bố trí và chuẩn bị đội ngũ cán bộ cấp chiến lược; việc tuyển chọn, bố trí, sử dụng và phát huy đội ngũ cán bộ; việc thu hút, trọng dụng và phát huy nhân tài và các tài năng trẻ... Xây dựng

và hoàn thiện: Báo cáo tổng kết, dự thảo Đề án, Tờ trình của Bộ Chính trị, dự thảo nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương.

4- Từng đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, theo nhiệm vụ được phân công, trực tiếp chỉ đạo việc tổng kết và chuẩn bị các nội dung báo cáo, tập trung đi sâu nghiên cứu, đề xuất những vấn đề mới, những vấn đề chuyên sâu theo từng lĩnh vực được phân công, kịp thời bổ sung, đóng góp trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Đề án "*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*" với tinh thần chủ động, sáng tạo, không chờ tổng kết xong và gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo chậm nhất là trước tháng 9/2017.

III- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ BAN CHỈ ĐẠO

1- Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Trưởng Ban Chỉ đạo: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị về hoạt động của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo công tác nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, tổng kết; chủ trì kết luận các cuộc họp Ban Chỉ đạo, các hội nghị, hội thảo; chỉ đạo việc tiếp thu và hoàn thiện các dự thảo Báo cáo, Đề án, Tờ trình và Nghị quyết.

2- Đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Ban cán sự đảng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu chỉ đạo việc tổng kết của Chính phủ và các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ; nghiên cứu, đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng tiêu chuẩn, cơ cấu thành viên Chính phủ và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ bảo đảm yêu cầu, mục tiêu xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, phát triển, hành động, phục vụ nhân dân; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ.

3- Đồng chí Thượng tướng Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu chỉ đạo việc tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của Quân đội, và các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng; đề xuất các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo Quân đội, nhất là cán bộ cấp chiến lược cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

4- Đồng chí Nguyễn Hoà Bình, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Toà án nhân dân tối cao: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo việc tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của ngành Tòa án và Viện Kiểm sát; đề xuất các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo của ngành Tòa án và Viện Kiểm sát, nhất là là cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

5- Đồng chí Thượng tướng Nguyễn Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu việc tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an và lực lượng công an chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo công an nhân dân, nhất là cấp chiến lược có năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

6- Đồng chí Nguyễn Thanh Bình, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Trung ương: Thường trực Ban Chỉ đạo; giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức các chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo, trực tiếp làm Tổ trưởng Tổ Biên tập. Chủ trì tham mưu nghiên cứu xây dựng Đề án; chỉ đạo các hoạt động của Tổ Biên tập. Phối hợp chỉ đạo việc tổng kết của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương theo địa bàn phân công của Ban Tổ chức Trung ương.

7- Đồng chí Hà Ban, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Phối hợp chỉ đạo việc tổng kết, đánh giá công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ ở khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương theo địa bàn phân công của Ban Tổ chức Trung ương; trong đó tập trung, đi sâu đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác luân chuyển cán bộ từ khi có Nghị quyết đến nay.

8- Đồng chí Mai Văn Chính, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Phối hợp chỉ đạo việc tổng kết, đánh giá công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng, các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương theo địa bàn phân công của Ban Tổ chức Trung ương và của Đảng

ủy khối doanh nghiệp Trung ương; nghiên cứu đề xuất các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp và chính sách xây dựng và phát huy đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp; các doanh nhân “có tâm, có tài” đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

9- Đồng chí Trần Văn Túy, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng ban Công tác đại biểu Quốc hội: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu việc tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Quốc hội; Hội đồng Dân tộc và các ủy ban của Quốc hội; Văn phòng Quốc hội và các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề xuất tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội nói chung và đại biểu Quốc hội chuyên trách; mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, về quy trình giới thiệu, lựa chọn đại biểu Quốc hội; đổi mới công tác bầu cử của Quốc hội đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

10- Đồng chí Lê Vĩnh Tân, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương, Ủy viên Ban Cán sự đảng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Giúp Ban Cán sự đảng Chính phủ tổng kết ở khối Chính phủ và các cơ quan thuộc Chính phủ; đề xuất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiêu chuẩn, cơ cấu xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, cán bộ lãnh đạo, quản lý của các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Chính phủ, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chính quyền địa phương đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030. Nghiên cứu, đề xuất đổi mới cách tuyển chọn thực chất, nâng cao chất lượng, tránh những tiêu cực trong việc tuyển chọn, bố trí đội ngũ cán bộ các cấp; đề xuất cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng, phát huy nhân tài, các nhà khoa học, chuyên gia trên các lĩnh vực, các tài năng trẻ.

11- Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì nghiên cứu, đề xuất những vấn đề về lý luận và hệ thống các quan điểm về cán bộ và công tác cán bộ; các căn cứ khoa học về tiêu chuẩn, tiêu chí cán bộ, về thu hút, phát huy và trọng dụng nhân tài đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030. Chỉ đạo tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, nghiên cứu và

giảng dạy của Học viện, các nhà khoa học ở lĩnh vực lý luận chính trị có đủ năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

12- Đồng chí Châu Văn Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam: Tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì việc tổng kết đổi công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ nghiên cứu của Viện Hàn Lâm khoa học công nghệ Việt Nam; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ nêu trên, đội ngũ trí thức và các nhà khoa học lĩnh vực khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030, về cơ chế thu hút, phát huy và trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

13- Đồng chí Phùng Xuân Nhạ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì việc tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, các nhà khoa học, quản lý của ngành; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học, quản lý giáo dục đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; về phát hiện, đào tạo, thu hút và trọng dụng nhân tài, về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, các nhà khoa học trẻ; cán bộ nghiên cứu, giảng viên các trường đại học và cơ sở đào tạo; chính sách thu hút sinh viên đào tạo ở nước ngoài trở về xây dựng và phát triển đất nước.

14- Đồng chí Chu Ngọc Anh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì việc tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ Khoa học và Công nghệ, nhất là các lĩnh vực khoa học công nghệ cao; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và các nhà khoa học của ngành đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, các giải pháp thu hút, phát huy và trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

15- Đồng chí Ngô Thị Thanh Hằng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu việc tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ thành phố Hà Nội và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Thủ đô có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; xứng đáng với vị trí

Thủ đô của cả nước; tổng kết và đề xuất việc tuyển chọn sinh viên xuất sắc, việc gắn luân chuyển với bố trí cán bộ không là người địa phương.

16- Đồng chí Tất Thành Cang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu việc tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Thành phố có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; xứng đáng là đầu tàu, là trung tâm động lực phát triển của cả; tổng kết và đề xuất việc cử tuyển và tuyển chọn sinh viên xuất sắc, việc gắn luân chuyển với bố trí cán bộ không là người địa phương.

17- Đồng chí Nguyễn Xuân Anh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Thành phố có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; xứng đáng là trung tâm động lực phát triển của cả vùng miền Trung và Tây Nguyên; tổng kết và đề xuất việc cử tuyển và tuyển chọn sinh viên xuất sắc vào công tác ở các cơ quan trong hệ thống chính trị.

18- Đồng chí Nguyễn Quang Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ khối các cơ quan Trung ương và các đảng ủy trực thuộc. Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan Trung ương, nhất là cán bộ cấp chiến lược có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

19- Đồng chí Phạm Việt Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ khối Doanh nghiệp Trung ương và các đảng ủy trực thuộc. Phối hợp nghiên cứu, đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh

đạo, quản lý của các doanh nghiệp nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực trọng yếu của đất nước, có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; về chủ trương, cơ chế bố trí, luân chuyển cán bộ giữa các cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp nhà nước bảo đảm linh hoạt, chặt chẽ, liên thông, toàn diện cán bộ quản lý nhà nước và quản lý doanh nghiệp.

20- Đồng chí Lê Quốc Phong, Ủy viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì tổng kết công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở các cấp; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn, cán bộ trẻ, các nhà khoa học, trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

21- Đồng chí Nguyễn Văn Độc, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Chủ trì tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh, những điểm sáng, mô hình sáng tạo của tỉnh; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, cấp cơ sở, cán bộ xuất thân từ công nhân có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

22- Đồng chí Phạm Văn Đức, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam: Tham gia hoạt động của Ban Chỉ đạo. Tham mưu tổng kết công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam; đề xuất các quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, đội ngũ trí thức và các nhà khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; đi sâu nghiên cứu, đánh giá đề xuất các giải pháp thu hút, phát huy và trọng dụng nhân tài lĩnh vực khoa học xã hội.

23- Đồng chí Phạm Quang Hưng, Vụ trưởng Vụ IV, Ban Tổ chức Trung ương, Thư ký Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập: Tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập chuẩn bị các tài liệu, nội dung và dự thảo các văn bản; chuẩn bị các hội nghị, các cuộc khảo sát, làm việc của Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập; ghi chép, biên tập, tổng hợp các cuộc họp và làm việc của Ban Chỉ đạo.

Căn cứ Kế hoạch này, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Biên tập chủ động triển khai thực hiện công việc được phân công theo đúng tiến độ và nội dung công việc triển khai của Ban Chỉ đạo (*Có bản phụ lục lộ trình công việc và tiến độ thời gian kèm theo*).

Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị mình và thành viên Tổ Biên tập để phục vụ công tác chuẩn bị, nghiên cứu và xây dựng Đề án.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương phối hợp triển khai thực hiện bảo chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Đề án.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc TW (để phối hợp chỉ đạo);
- Thành viên BCD, Tổ Biên tập Đề án (để thực hiện);
- Lưu Vụ IV, VP.

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG
KIỂM TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



[Handwritten signature]

Phạm Minh Chính



PHỤ LỤC

Lộ trình công việc và tiến độ thời gian
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Triển khai nghiên cứu, đặt viết bài, thảo luận nhóm vấn đề, khảo sát thực tiễn về tình hình triển khai thực hiện công tác cán bộ từ khi có Chiến lược cán bộ đến nay – kinh nghiệm và giải pháp; những vấn đề khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới nảy sinh cần xem xét nghiên cứu; nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài. Xây dựng đề cương chi tiết; dự thảo khung Báo cáo tổng kết và dự thảo Nghị quyết.	Từ tháng 6 đến hết tháng 9/2017
2	Tổ chức hội thảo khu vực; tiếp tục khảo sát thực tiễn; trao đổi chuyên gia nhằm đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược cán bộ thời gian qua; những quan điểm, chủ trương, giải pháp đối với xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và những yêu cầu đổi mới công tác cán bộ trong thời kỳ hội nhập và phát triển đất nước. Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng kết và Dự thảo Nghị quyết.	Từ tháng 10 đến hết tháng 11/2017
3	Tiếp thu, hoàn chỉnh Báo cáo tổng kết, dự thảo Tờ trình; dự kiến đề xuất một số chủ trương xây dựng Dự thảo Nghị quyết và Phương hướng xây dựng và quy hoạch cán bộ cấp Chiến lược báo cáo xin ý kiến Bộ Chính trị lần đầu. Tổ chức hội thảo sâu, tham khảo ý kiến chuyên gia trong và ngoài nước theo nhóm chuyên đề.	Từ tháng 12/2017 đến tháng 02/2018
4	Tiếp thu hoàn thiện các dự thảo văn bản của Đề án gửi xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Trung ương khóa XII; các đồng chí lãnh đạo qua các thời kỳ có nhiều kinh nghiệm về công tác cán bộ. Tổ chức hội nghị theo khu vực: miền Bắc, miền Trung, miền Nam, các ban, bộ, ngành, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đặc biệt quan trọng để góp ý, trao đổi, nhất là những quan điểm, giải pháp lớn về xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát ở trong nước và nước ngoài về những vấn đề mới.	Từ tháng 3 đến tháng 4/2018
5	Tiếp thu hoàn thiện các dự thảo văn bản trình Bộ Chính trị và trình Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7.	Tháng 5/2018

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2017



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 3 KHÓA VIII VỀ CHIẾN LƯỢC CÁN BỘ THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (Kèm theo Kế hoạch và Công văn số 01-CV/BCĐ, ngày 06/6/2017 của Ban Chỉ đạo)

Thực hiện chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương 7 đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” chủ yếu là từ khi có Kết luận số 37-KL/TW, ngày 02-02-2009 của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X¹ về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020 và Kết luận số 24-KL/TW ngày 05-6-2012 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý đến nay gắn với tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, của các cấp ủy, tổ chức đảng về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ ở các cấp, các ngành bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và phương pháp tổng kết của Ban Chỉ đạo đã đề ra. Cụ thể như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, của lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương trong việc quán triệt, cụ thể hóa, thể chế hóa và triển khai thực hiện Chiến lược cán bộ; Kết luận số 37-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X; Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI và các nghị quyết, kết luận quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương có liên quan đến công tác cán bộ² (sau đây gọi tắt là các nghị quyết, quy định, quy chế của Trung ương) ở địa phương, cơ quan, đơn vị:

¹ Khóa X, trên cơ sở tổng kết 10 thực hiện Chiến lược cán bộ; BCHTW đã thảo luận và thông qua Kết luận số 37-KL/TW, về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020; vì vậy việc tổng kết lần này chủ yếu từ khi có Kết luận số 37-KL/TW đến nay.

² Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 7 khóa VIII “Một số vấn đề về tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách Nhà nước”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX “Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa X “Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa X “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị”; Nghị quyết Trung ương 6 khóa X “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Kết luận 64-KL/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”; Nghị quyết Trung ương IV khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng.

1. Việc cụ thể hóa, thể chế hóa và ban hành văn bản;

2. Việc cụ thể hóa và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ và nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị.

3. Việc phân công, phân cấp quản lý, tuyển dụng, bố trí và sử dụng cán bộ; việc thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi; tỷ lệ, cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, về cơ cấu, lĩnh vực ngành nghề trong quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ như thế nào để bảo đảm sự phát triển và chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ; việc thu hút và phát huy cán bộ, công chức có triển vọng, có thành tích xuất sắc, việc tiếp nhận sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, các nhà khoa học trẻ... vào công tác trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát; đôn đốc việc sơ kết, tổng kết thực hiện các nghị quyết, quy định, quy chế của Trung ương.

II. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

1. Về đội ngũ cán bộ các cấp

1.1. Đánh giá tổng thể, thực chất về đội ngũ cán bộ các cấp³ về ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, thể hiện qua các mặt: số lượng, chất lượng, cơ cấu, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực, uy tín và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của:

- Cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể;
- Cán bộ lãnh đạo lực lượng vũ trang;
- Cán bộ khoa học, chuyên gia;
- Cán bộ quản lý kinh doanh;

1.2. Đánh giá về sâu sắc, toàn diện về đội ngũ cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu các cấp, về ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trên các mặt: Chất lượng, cơ cấu, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực, uy tín, khả năng quy tụ, đoàn kết, về sự gương mẫu và tư duy, tầm nhìn; về mối quan hệ giữa lợi ích tập thể, lợi ích cá nhân; về đào tạo, bồi dưỡng, đề xuất và tiến cử người kế nhiệm, bảo đảm sự chuyển tiếp vững vàng qua các thế hệ...

³ Những số liệu cụ thể sẽ được tổng hợp kèm theo các Biểu mẫu về số lượng, chất lượng, cơ cấu, độ tuổi, giới tính, dân tộc, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị...

2. Về công tác cán bộ

2.1. Về tình hình của công tác cán bộ

- Về đánh giá cán bộ, tại sao đến nay đánh giá cán bộ vẫn là khâu khó, yếu nhất, còn hình thức và chưa đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ? cần làm gì để đổi mới mạnh mẽ, thực chất công tác đánh giá cán bộ (*Sắp tới Bộ Chính trị sẽ ban hành mới Quy định khung về tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý*). Tuy vậy, trước yêu cầu, nhiệm vụ mới thì cần xác định những yêu cầu, tiêu chuẩn, tiêu chí nào để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; nhất là trong bối cảnh thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0?

Đánh giá thực chất về đối tượng, tiêu chí, thời gian, cách làm việc lấy phiếu tín nhiệm cán bộ thời gian qua; đã phản ánh, đánh giá đúng tín nhiệm của cán bộ chưa; cần bổ sung, điều chỉnh mới những gì?

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng, phát huy nhân tài; về tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; cán bộ khoa học; đội ngũ cán bộ tham mưu, chuyên gia giỏi trên các lĩnh vực, cán bộ quản lý doanh nghiệp có năng lực, trình độ đáp ứng các lĩnh vực hội nhập và phát triển cao của đất nước.

- Về bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; về tiến cử, về phát huy dân chủ đi đôi với đề cao thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; về quy trình, thủ tục thẩm định; về cạnh tranh, lựa chọn nhân sự, việc báo cáo, trình bày chương trình hành động, cam kết trách nhiệm; về thí điểm thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, phòng (*nếu có*). Về miễn nhiệm và từ chức của cán bộ. Cần cụ thể hóa những yêu cầu gì để giải quyết mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu?

- Về quy hoạch cán bộ: cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, về 03 độ tuổi, “động” và “mở” trong quy hoạch và những vấn đề đặt ra đối với quy hoạch cán bộ cấp chiến lược. Tại sao nguồn quy hoạch thì khá dồi dào, nhưng khi lựa chọn, bố trí nhân sự cụ thể vẫn khó khăn lúng túng, rồi tình trạng quy hoạch hình thức, “quy hoạch treo” vẫn khá phổ biến và diễn ra ở nhiều cấp, nhiều ngành. Vậy những giải pháp nào để đổi mới công tác quy hoạch cán bộ để bảo đảm thực chất, hiệu quả?

- Về luân chuyển cán bộ: Bộ Chính trị sẽ ban hành quy chế về luân chuyển cán bộ; từ thực tiễn, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng đề xuất, bổ sung những quan điểm, giải pháp hiệu quả để đẩy mạnh việc thực hiện chủ trương gắn luân chuyển với bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt: bí thư, chủ tịch UBND, trưởng các ngành công an, tòa án, viện kiểm sát... không là người địa phương.

- Về tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ: đánh giá sâu những việc đã làm được, chưa làm được; những khó khăn, vướng mắc; những đề xuất kiến nghị trong thực hiện.

- Về công tác bảo vệ chính trị nội bộ: đi sâu đánh giá những việc đã làm được, chưa làm được, những khó khăn, vướng mắc trong việc thẩm định về lịch sử chính trị. Tại sao năm không chắc, khó phát hiện và kết luận đúng, kịp thời về chính trị hiện nay?

- Về công tác kiểm tra, giám sát: thực tiễn hiện nay mới chỉ chú trọng kiểm tra, giám sát theo đoàn, theo đợt chứ chưa kiểm tra, giám sát thường xuyên.

- Về chính sách cán bộ bao gồm: chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chính sách tiền lương, nhà ở; chính sách, cơ chế sử dụng, phát huy cán bộ xã, phường, thị trấn...

- Những việc làm cụ thể, cách làm mới, sáng tạo của địa phương, cơ quan, đơn vị trong cụ thể hóa và triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác cán bộ được nêu trong các nghị quyết, quy định, quy chế của Trung ương.

- Đánh giá về cơ chế, mối quan hệ, tổng thể và liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ.

2.2. Phân tích, đánh giá chung và liên hệ cụ thể, thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình về những khó khăn, tồn tại, yếu kém lâu nay của công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ chậm được ngăn chặn và đẩy lùi; đánh giá thực chất tình trạng “chạy chức”, “chạy quyền”, “chạy bằng cấp”, “chạy luân chuyển”; tình trạng cục bộ, lợi ích nhóm trong việc bổ nhiệm, bố trí người thân, người nhà... những diễn biến, xu hướng và giải pháp ngăn chặn.

2.3. Về các chủ trương thí điểm

- Việc nhất thể hóa một số tổ chức và chức danh lãnh đạo Đảng, chính quyền ở cấp xã, huyện, tỉnh; nhất thể hóa cơ quan tổ chức của Đảng với cơ quan nội vụ của chính quyền đến nay vẫn khó và chưa thực hiện được. Vì sao?

- Về chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ và bí thư, phó bí thư; về bí thư cấp ủy đề xuất nhân sự để bầu phó bí thư, ủy viên ban thường vụ cấp ủy.

- Về đổi mới cách tuyển chọn và thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo cấp vụ, cấp sở và cấp phòng; về chế độ thực tập và tập sự lãnh đạo.

2.4. Những nội dung nêu ra trong các nghị quyết và kết luận của Trung ương về công tác cán bộ nhưng ít hoặc chưa được thực hiện

- “Người được giới thiệu để bầu, bổ nhiệm vào chức vụ cấp trưởng phải báo cáo, đề xuất chương trình công tác, phải cam kết trách nhiệm và giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống”.

- “Cán bộ đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cùng với tập thể lãnh đạo đào tạo, bồi dưỡng người kế nhiệm”.

- “Đổi mới quy trình giới thiệu cán bộ vào nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, nhất là đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc ít người”⁴.

- “Xây dựng và thực hiện tốt chế độ miễn nhiệm, từ chức, cho thôi việc, thay thế cán bộ kém phẩm chất và năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ để phương châm “có lên, có xuống, có vào, có ra” được thực hiện bình thường trong bố trí, sử dụng cán bộ”⁵.

- “Xây dựng cơ chế để đảng viên và nhân dân tham gia giám sát cán bộ và công tác cán bộ”⁶; về cụ thể hóa, ban hành và thực hiện quy định, quy chế về phòng chống tham nhũng, tiêu cực liên quan đến công tác cán bộ.

Đến nay chúng ta vẫn chưa có Chiến lược quốc gia về nhân tài và Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ?

2.5. Về tổ chức bộ máy làm công tác cán bộ

- Về tổ chức làm công tác cán bộ

- Về con người làm công tác cán bộ.

2.6. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

2.7. Nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm và bài học kinh nghiệm

⁴ Mục 3 Kết luận số 37-KL/TW.

⁵ Mục 3 Kết luận số 37-KL/TW.

⁶ Mục 3 Kết luận số 37-KL/TW.

- Ưu điểm
- Khuyết điểm
- Bài học kinh nghiệm

III. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; trước yêu cầu nhiệm vụ của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ thời gian tới, Ban Chỉ đạo đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, ban cán sự, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương nghiên cứu, đề xuất mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030. Trực tiếp, tham gia, đóng góp cụ thể vào dự thảo Đề án (*gửi kèm theo*).

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị, đề xuất những chủ trương, giải pháp, nhất là những chủ trương, giải pháp đột phá nhằm tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, để xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; về những vấn đề chiến lược trong xây dựng đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị; về những giải pháp quyết liệt, hiệu quả để ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm những tồn tại yếu kém lâu nay trong công tác cán bộ.

2. Đề xuất, kiến nghị khác.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương khi gửi báo cáo tổng kết cần tổng hợp, phân tích đầy đủ, toàn diện và hoàn thiện báo cáo kèm theo hệ thống các biểu mẫu thống kê số liệu chính xác, khoa học (theo mẫu gửi kèm theo).

Khi cần, đề nghị các đồng chí phản ánh kịp thời về Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc trao đổi với Thư ký Ban Chỉ đạo: đồng chí Phạm Quang Hưng, Vụ trưởng Vụ IV, Ban Tổ chức Trung ương, điện thoại 0934627468.

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2017



ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN

TẬP TRUNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÁC CẤP, NHẤT LÀ CẤP CHIẾN LƯỢC ĐỦ NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT VÀ UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ

Thực hiện chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Bí thư đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*” gồm 25 thành viên¹ do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương làm Trưởng ban; Ban Chỉ đạo đã thảo luận và ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ, thành lập Tổ Biên tập, chuẩn bị các công việc triển khai thực hiện Đề án.

Dự kiến trong quá trình nghiên cứu, xây dựng Đề án, Ban Chỉ đạo sẽ tiến hành nghiên cứu, khảo sát, làm việc với các địa phương, cơ quan, đơn vị²; lấy ý kiến tham gia, đóng góp của các ban Đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương; ý kiến chuyên gia; tham khảo kinh nghiệm một số nước.

Đề án gồm 6 phần: I. Mở đầu, II. Tình hình và kết quả thực hiện Chiến lược cán bộ, III. Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, IV. Những tác động khi thực hiện Đề án, V. Tổ chức thực hiện, VI. Đề xuất, kiến nghị.

I. MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

1.1. Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước qua 20 năm thực hiện, đã tạo chuyển biến và nền nếp trong công tác cán bộ, đã góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngày một trưởng thành, góp phần vào thành công của công cuộc đổi mới đất nước thời gian qua. Nhưng trước yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới, đội ngũ cán bộ vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập; nhiều cán bộ chưa thực sự ngang tầm với yêu cầu

¹ Quyết định số 10-QĐ/TW ngày 07/5/2016 và Quyết định số 14-QĐ/TW, ngày 26/5/2016.

² Dự kiến gồm: Ban Cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng lý luận Trung ương, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học Công nghệ Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đại học quốc gia Hà Nội, Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh và với khoảng 1/3 tỉnh ủy, thành ủy và 1/3 ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương.

nhiệm vụ; công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ còn bộc lộ nhiều hạn chế, sơ hở, yếu kém; nhiều hạn chế, khuyết điểm, tiêu cực, những nhiễu trong công tác cán bộ đã kéo dài nhiều năm nhưng chậm được khắc phục, xử lý, ngăn chặn và đẩy lùi; tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy tuổi, chạy bằng cấp, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển... diễn biến ngày một phức tạp và tinh vi hơn; tình trạng số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý vượt quá quy định; tình trạng lợi dụng trong việc bố trí người nhà, người thân... gây bức xúc trong dư luận, làm nản lòng phấn đấu của cán bộ, công chức, làm suy giảm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng.

Cùng với đó, một số nội dung công tác cán bộ được nêu trong Chiến lược cán bộ, trong các nghị quyết, kết luận của Trung ương vẫn chưa, hoặc chậm được cụ thể hóa, thể chế hóa, chưa được thực hiện, hoặc thực hiện thiếu đồng bộ, chông chéo, kém hiệu quả cần được xem xét, đánh giá, tổng kết nghiêm túc, tìm rõ nguyên nhân và có giải pháp khắc phục. Đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược phải được chủ động chuẩn bị đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước trong những năm tới và đến năm 2030.

1.2. Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (2011) đã xác định: Đảng phải thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, có phẩm chất, năng lực, có sức chiến đấu cao... Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cũng đã xác định: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp, các ngành. Đổi mới công tác bầu cử trong Đảng, phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ... để lựa chọn những người có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm giữ các vị trí lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu; Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ...

1.3. Đất nước bước vào thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển cao hơn trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra trên toàn thế giới, sẽ tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ trong đời sống và tư duy của con người, sẽ là thời cơ và thách thức to lớn đối với sự phát triển của đất nước và với thể hệ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thời gian tới. Cùng với đó, nhiệm kỳ này Trung ương thảo luận và thông qua 03 nghị

quyết quan trọng về công tác xây dựng Đảng³ đặt ra yêu cầu và cơ sở cho việc quyết tâm đổi mới mạnh mẽ, thiết thực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; chấn chỉnh, xử lý nghiêm và kịp thời những tồn tại, yếu kém lâu nay của công tác cán bộ theo 3 đột phá chiến lược và 6 nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra.

2. Cơ sở xây dựng Đề án

2.1. Cơ sở lý luận, khoa học

- Dựa trên các quan điểm, lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin về đảng lãnh đạo và cầm quyền, về phương thức cầm quyền của Đảng về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.

- Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.

2.2. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, sửa đổi năm 2011) đã khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội bằng Cương lĩnh chính trị, chiến lược, chính sách, chủ trương; bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Điều 2, Điều 41, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định thành nguyên tắc là: “Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ”.

- Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về “*Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”, Kết luận số 37-KL/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X “*Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020*”, Kết luận số 24-KL/TW của Bộ

³ (1) Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; (2) Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; (3) Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Chính trị khóa XI về “*Đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020*” và các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương mấy khóa gần đây cũng đã đề ra một số nhiệm vụ giải pháp cụ thể về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ⁴.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ... Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Theo đó, Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương đã đề ra nhiệm vụ triển khai xây dựng Đề án “*tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*” trên cơ sở tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ.

2.3. Cơ sở thực tiễn

- Trên cơ sở việc tổng kết thực hiện Chiến lược cán bộ, nhất là từ sau khi có Kết luận số 37-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa XI và Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị đến nay, từ những việc đã làm được, chưa làm được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm để tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Căn cứ vào kết quả thực hiện một số chủ trương thí điểm về công tác cán bộ trong thời gian qua, những vấn đề mới đang phát sinh trong thực tiễn cuộc sống, những đề xuất, kiến nghị của các cấp ủy, tổ chức đảng và tham khảo, nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Trên cơ sở dự báo những tác động to lớn của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra trên toàn thế giới sẽ tác động mạnh mẽ đến chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội; đến công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành và vận hành các lĩnh vực của đất nước... đòi hỏi chúng ta phải không ngừng

⁴ Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 7 khóa VIII “Một số vấn đề về tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách Nhà nước”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX “Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa X “Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa X “Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị”; Nghị quyết Trung ương 6 khóa X “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Kết luận 64-KL/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”, các nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương...

đổi mới, nhanh chóng nắm bắt, tiếp thu những thành tựu, xu hướng vận động và phát triển những tiến bộ của khoa học, công nghệ do cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại để đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thu hẹp khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực và thế giới.

Tình hình đó, đặt ra yêu cầu khách quan là phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của Đề án

Đối tượng: đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược.

Phạm vi: Tổng thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Thời gian nghiên cứu: Từ khi thực hiện Chiến lược cán bộ, nhất là từ khi có Kết luận số 37-KL/TW tới nay; làm cơ sở triển khai xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

4. Mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án

Mục tiêu: Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, cơ chế, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

Nhiệm vụ: để thực hiện mục tiêu đề ra, Đề án cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chiến lược cán bộ nhất là từ khi có Kết luận số 37-KL/TW, ngày 02/02/2009 của Hội nghị Trung ương 9 khóa X về “*Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020*”, Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “*Đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020*”, các nghị quyết, kết luận, các quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, của các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương về công tác cán bộ. Phân tích, đánh giá đúng về ưu điểm, khuyết điểm tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. (theo Đề cương tổng kết ban hành kèm theo)

- Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, xây dựng đội ngũ tri thức, nhân tài và chuyên gia; nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục và vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

5. Phương pháp nghiên cứu xây dựng Đề án

- Khảo sát, tổng kết thực tiễn.
- Tổ chức hội thảo khoa học, tham khảo ý kiến các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ có nhiều tâm huyết, kinh nghiệm về công tác cán bộ, các chuyên gia, nhà khoa học.
- Tổng hợp nghiên cứu, đánh giá, phân tích, so sánh, điều tra xã hội học
- Nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của một số nước.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(Tổng quan Báo cáo tổng kết Chiến lược cán bộ theo Đề cương đã ban hành)

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm Từ những quan điểm được nêu trong Chiến lược cán bộ và Kết luận 37-KL/TW của Hội nghị Trung ương 9, khóa X, Ban Chỉ đạo bước đầu tiếp thu, bổ sung và phát triển và dự kiến với 5 quan điểm:

1.1. Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Gắn việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng với đổi mới công tác cán bộ một cách căn bản, đồng bộ, hiệu quả góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

1.2. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ.

1.3. Đổi mới công tác cán bộ phải bảo đảm tính kế thừa và phát triển, quán triệt sâu sắc các quan điểm, nguyên tắc của Đảng về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, truyền thống yêu

nước, văn hóa và con người Việt Nam với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại; phải xuất phát từ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

1.4. Gắn việc xây dựng đội ngũ cán bộ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực chất, hiệu quả.

1.5. Thông qua hoạt động thực tiễn và phong trào cách mạng của nhân dân, trên cơ sở nâng cao dân trí, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để tuyển chọn, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Phải dựa vào nhân dân để phát hiện, kiểm tra, giám sát cán bộ.

2. Mục tiêu

Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập sâu rộng và phát triển đất nước đến năm 2030.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

- 3.1. Nhóm giải pháp về nhận thức;
- 3.2. Nhóm giải pháp về xây dựng thể chế, quy định, quy chế;
- 3.3. Nhóm giải pháp về công tác tổ chức;
- 3.4. Các giải pháp cụ thể về từng khâu của công tác cán bộ;
- 3.5. Về kiểm tra giám sát, khen thưởng, kỷ luật;
- 3.6. Về lãnh đạo, chỉ đạo và đổi mới, chỉnh đốn tổ chức bộ máy làm công tác cán bộ.

4. Những nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến Đại hội XIII của Đảng

- 4.1. Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.
- 4.2. Tranh thủ các nguồn lực trong và ngoài nước, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cấp chiến lược. Tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ gắn với thực hiện chủ trương bố trí một số chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện không là người địa phương trên cơ sở quy hoạch cán bộ cấp chiến lược gắn với chuẩn bị một bước công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

4.3. Xây dựng cụ thể hóa các quy định, quy chế, hướng dẫn mới về công tác cán bộ bảo đảm sự đồng bộ, liên thông giữa các quy định của Đảng với quy định của Nhà nước.

4.4. Tiếp tục triển khai thực hiện một số đề án thí điểm về công tác cán bộ; đề án hợp nhất về tổ chức, bộ máy và cán bộ làm công tác cán bộ của hệ thống chính trị.

4.5. Triển khai nghiên cứu xây dựng Chiến lược về nhân tài; chế độ, chính sách thu hút, trọng dụng, phát huy đội ngũ tri thức và chuyên gia.

4.6. Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm; đáp ứng với yêu cầu triển của đất nước khi bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

IV. ĐÁNH GIÁ NHỮNG TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Về thuận lợi
2. Về khó khăn
3. Hướng khắc phục

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Những nhiệm vụ tập trung thực hiện từ nay đến Đại hội XIII của Đảng.
2. Nhiệm vụ của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.
3. Nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những vấn đề chung
 2. Những vấn đề cụ thể
-